

PHẬT THUYẾT QUÁN PHẬT TAM-MUỘI HẢI KINH

QUYỂN 8

Phẩm 7: QUÁN MÃ VƯƠNG TÀNG

Đức Phật bảo A-nan rằng:

–Chúng sinh đời vị lai phải quán tướng mã âm tàng của Đức Như Lai ra sao?

Tướng mã âm tàng là khi ta ở nhà, Da-du-đà-la và năm trăm thị nữ đều nghĩ rằng: “Thái tử sinh ra đời, có nhiều những việc đặc biệt kỳ lạ, chỉ có một việc đối với ta có sự nghi ngờ.” Trong chúng thể nữ có một thể nữ tên là Tu-mạn-na liền bạch với thái tử phi rằng: “Thái tử là thần nhân! Kinh Tỳ-đà (Vệ-đà) nói: Nếu có thể chất thần nhân thì tánh thanh tịnh, do phạm hạnh nên thân căn đầy đặn. Thái tử giống như người phạm hạnh, nạp phi đã lâu, các thể nữ ấy phụng sự trải qua nhiều năm, chẳng thấy được thân căn, huống là có “sự đời”. Lại có một người con gái tên là Tịnh Ý bạch rằng: “Thưa đại gia! Con phụng sự thái tử trải qua mười tám năm, chưa từng thấy thái tử có hoạn nạn về tiện lợi (ý nói bệnh về thân căn) huống là có các dục.” Bấy giờ, các cô gái, mỗi người đều nói khác nhau, đều cho thái tử không thể là người nam. Ban ngày nằm ngủ thái tử đều nghe các cô gái muốn thấy tướng mã âm tàng của thái tử. Lúc đó, thái tử, do năng lực thệ nguyện nên ứng cho các cô gái, quần áo bên trong thân từ từ chuyển phát, khiến cho họ thấy ánh sáng thân màu vàng rực rỡ. Rồi hai gối tựa mở ra, họ đều nhìn thấy thánh thể đầy đặn như vầng trăng tròn, có ánh sáng màu vàng giống như vầng mặt trời. Các cô gái hoan hỷ nói rằng: “Như thần nhân này thật đáng kính yêu, nhưng đối với chúng ta thì thế tình dứt tuyệt!” Nói lời đó xong, họ buồn khóc nước mắt như mưa. Lúc ấy, thái tử, ở chỗ căn này xuất hiện hoa sen trắng, màu hoa ấy trắng hồng, trên

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

một dưới hai, ba bông hoa liền nhau. Các cô gái thấy rồi lại nói với nhau rằng: “Như thần nhân này có tướng hoa sen thì làm gì có tham nhiễm?” Nói lời đó xong, họ nghẹn lời chẳng thể nói nữa. Lúc đó, trong hoa bỗng có thân căn như hình dạng của đồng tử. Các cô gái thấy rồi lại nói với nhau rằng: “Thái tử hiển hiện việc đặc biệt kỳ lạ, bỗng nhiên có thân căn!” Như vậy thân căn lớn dần dần như hình dạng của bậc trượng phu. Các cô gái thấy căn này đầy đặn rồi, tâm ý vô cùng vui mừng. Khi tướng này hiện, mẹ của La-hầu-la thấy thân căn đó, từng hoa từng hoa tiếp theo nhau, như đồ trang sức quý báu của cõi trời. Trên mỗi hoa có vô số Bồ-tát thân lớn, tay cầm hoa trắng vây quanh thân căn. Hiện rồi lại biến mất, như vầng mặt trời trước đó. Đây gọi là tướng mã âm tàng của Bồ-tát. Như Lai, nay đã thành đạo Bồ-đề là đầy đủ thân nam tử của bậc Đại trượng phu, lại sẽ vì ông hiển hiện tướng nam.

Đức Phật bảo A-nan rằng:

–Khi ông chưa xuất gia, vua Ma-thâu-la có một người nữ mẫu tên là Đầu-mâu-bà đã nuôi dưỡng vua đó trải qua mười lăm năm. Khi nhà vua đã trưởng thành, bà chấp tay quỳ gối cầu xin rằng:

–Tâu Đại vương! Tôi tuy thấp hèn, nhưng đã nuôi nấng Đại vương cần cù trải nhiều năm, chỉ xin Đại vương ban cho một nguyện.

Nhà vua bạch rằng:

–Nhữ mẫu muốn cầu điều gì?

Nhữ mẫu liền tâu rằng:

–Ở trong cung như một trời công đức, tất cả không thiếu thốn, chỉ có một việc khiếm khuyết. Đó là sự hạnh phúc về tình cảm của người nữ.

Nhà vua bạch rằng:

–Thưa nữ mẫu! Tôi sẽ gả nữ mẫu cho một vị đại thần, kết nghĩa vợ chồng.

Nhữ mẫu chẳng chịu, bạch rằng:

–Tâu Đại vương! Người cao quý nhiều việc, chẳng phải là sự ưa thích của tôi! Nguyện xin nhà vua ra lệnh cho tất cả con trai trong nước từ mười lăm tuổi trở lên, ba mươi tuổi trở lại đều phải theo tôi. Nếu người có khả năng đến thì tôi cho người đó một đồng tiền vàng lớn. Người hình dung xấu xí thì sẽ cho đồng tiền bạc.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vị quốc vương đó báo ân người nữ mẫu, tạo dựng một ngôi lầu cao, rồi truyền lệnh khắp trong nước, lệnh cho các nam tử, theo sở nguyện nêu trên, đều đến tập họp. Trải qua nhiều năm, nữ mẫu già yếu, chiêu tập các cô gái, có đến năm trăm cô. Mỗi cô gái lại mua các tỳ nữ với đủ thứ trang sức, số tròn tám ngàn. Vị quốc vương kia bị bệnh băng hà (chết mất), thái tử kế vị, có vị bề tôi trí tuệ bạch rằng:

–Đức tiên vương vì báo ân nên buông lỏng bà lão này khiến cho đất nước của vua có thêm thôn dân nữ, làm tổn nhục quốc thể, thật sự chẳng nhỏ, để họ ở đây làm gì, nên tức thời đuổi đi chỗ khác.

Bạch xong, ông ra ngoài thiêu đốt ngôi lầu cao, xua đuổi bọn con gái. Bọn họ sợ hãi đi đến nước Xá-vệ. Đến nơi, ở tại ngã tư đường, chúng tạo dựng nhà chứa, tác quái như trước. Xá-vệ là nước lớn, người đông, họ kéo đến nhà những dân nữ qua một đêm nộp hai trăm tiền vàng. Nước ấy có ông trưởng giả tên là Như Lư Đạt, tích chứa của cải hàng trăm ức. Ông trưởng giả có người con tên là Hoa Đức. Anh em hấn ba người đều là những du đảng vô độ, giành nhau chạy đến dân xá. Đầu tiên mỗi lần đều nộp mười lăm tiền vàng. Ngày ngày đêm đêm chúng thường nộp tiền vàng hơn gấp bội người thường. Trải qua một tháng mà một kho hết vàng. Ông trưởng giả cha chúng đi xem xét các kho, thấy một kho rỗng không, hỏi người giữ kho, vàng trong kho này ở đâu? Người quản lý kho bạch rằng: “Các con của đại gia ngày ngày đem vàng đến nhà dân nữ, nếu chẳng bắt dừng lại thì vàng sẽ hết.” Ông trưởng giả nghe rồi, đấm ngực gào khóc to rằng: “Ôi! Tặc tử phá gia cư của ta!” Rồi ông cầm gậy lớn đánh vào đầu mẹ đứa con. Bà mẹ gào khóc rằng: “Ô hô! Tặc tử! Sinh con vô ích, trộm hết kho vàng! Cha không giáo huấn khuôn phép, vốn chẳng dạy bảo nghiêm thì đánh đập làm gì?” Ông trưởng giả giận dữ gào khóc đi đến chỗ vua, vỗ bụng trước vua mà bạch rằng: “Thưa Đại vương! Trong nước hoang loạn, các nữ La-sát của nước Ma-thâu-la đến ở trong thành này, phá hại gia nghiệp của con.” Nhà vua nói với trưởng giả rằng: “Người giàu có rất lớn mà kho vàng còn hết, huống là kẻ phàm hạ khác chắc chẳng khốn đốn sao?” Ông trưởng giả bạch vua rằng: “Nguyện xin Đại vương mau chóng giết kẻ ác!” Nhà vua bảo ông trưởng giả rằng: “Ta thọ giới

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

của Đức Phật, con kiến còn chẳng làm tổn thương, huống là muốn giết người.” Ông trưởng giả nghe lời này, giơ tay vỗ đầu mà bạch rằng: “Tâu Đại vương, Thần nghe, làm vua giết phật người ác vì nước diệt trừ hoạn nạn đâu có tội gì? Ngày nay, Đại vương làm bạn với người ác. Giả sử các dâm nữ hoại loạn chánh pháp, nước nhà tan hoang, dân chúng bần cùng thì giới còn đâu?” Nhà vua bảo ông trưởng giả rằng: “Đức Như Lai ra đời điều phục được tất cả. Ưng-quật-ma-la, Chiên-đà-la Khí Hư, Quỷ vương Đại Lực, La-sát Khôi Hôi... tất cả đều đã được thuần hóa, nay đang đi đến chỗ Đức Phật thưa trình việc này. Người có thể chịu nhin một chút!” An ủi bề tôi rồi, vua ngồi xe do voi lớn kéo, cùng các tùy tùng đi đến tinh xá Kỳ hoàn, đảnh lễ Phật, nhiễu quanh Đức Phật ba vòng, chắp tay quỳ gối, bạch rằng:

–Bạch Thế Tôn! Các dâm nữ của nước Ma-thâu-la, nay đã đến vùng này mê hoặc các thiếu niên, nguyện xin Đức Phật hóa độ họ!

Đức Phật bảo rằng:

–Này Đại vương! Sau bảy ngày nữa đã! Phật tự biết điều đó!

Vua Ba-tư-nặc lễ Phật lui về.

Đức Phật bảo Tôn giả Đại Ca-diếp rằng:

–Ông hãy đến nhà ông trưởng giả Tu-đạt nói rằng: “Này Đàng-đạt! Sau đây bảy ngày, Đức Phật đi đến đại hội luận nghị hóa độ các dâm nữ!”

Ông Tu-đạt nghe rồi vui mừng hơn hở, bày biện phẩm vật cúng dường. Ông làm đài hoa bằng bảy báu cao mười một trượng đặt chỗ ngồi của Đức Phật, treo các lọng báu bằng lụa năm màu, lấy nước thơm tưới đất... Ngày ấy đã đến, nhà vua đánh trống vàng, ra lệnh cho các luận nghị sư trong nước đều đến đại hội luận nghị. Trưởng giả Tu-đạt thỉnh các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, tất cả đều tập họp để thiết lễ cúng dường. Sáng ngày hẹn đã đến, nhà vua cùng mọi người đi đến đại hội luận nghị. Trưởng giả Như Lư Đạt sai Chiên-đà-la kêu các dâm nữ. Ông trưởng giả Tu-đạt cũng bạch Đức Phật là thời gian đã đến. Lúc đó, Đức Như Lai bảo một ngàn hai trăm năm mươi vị Tỳ-kheo rằng:

–Này các Tỳ-kheo! Các ông hãy tùy theo định ý của mình mà hiện đại thần thông đi!

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thượng tọa Kiều-trần-như cùng bốn Tỳ-kheo hóa làm một hang động lớn như Hương sơn với trăm ngàn hoa sen. Trên mỗi hoa sen có năm Tỳ-kheo ngồi kiết già, thân phát ra ánh sáng vàng, khiến cho toàn thân màu vàng, trang nghiêm khả ái giống như Di-lặc. Lại có hóa nhân tạo ra mười tám sự biến hóa. Trong mỗi sự biến hóa có mười tám Tỳ-kheo tạo mười tám phép biến hóa thần thông rất đáng xem, bên trong có người thì nhập vào Tam-muội, bên trong có người thì đi kinh hành. Ánh sáng xoắn trở lại giống như núi vàng phát sinh những hoa báu. Tỳ-kheo ở trong hang, thân tâm chẳng tán loạn, bay đến đại hội.

Ngồi ở vị trí bên trên. Uất-tỳ Ca-diếp vọt thân lên không trung hóa làm sáu con rồng, cuộn thân kết nhau làm tòa ngồi cho Tỳ-kheo. Ở trên tòa ấy Tôn giả tạo mười tám phép biến hóa, bay đến đại hội. Hai người anh em Già-gia-na-đề vọt thân lên hư không hóa làm hang đá lớn, nhập vào định Hỏa quang, tạo mười tám phép biến hóa mà bay đến đại hội.

Đại đức Đại Ca-diếp mặc áo ngàn mảnh vải ghép lại, tay bưng bình bát, giữ đúng uy nghi, chân bước vào hư không. Trong mỗi bước chân, đều hóa ra mỗi cây báu. Dưới mỗi cây báu đều có vị hóa Ca-diếp đi kinh hành trong rừng cây và thực hiện mười tám phép biến hóa, cũng đến đại hội.

Tôn giả Đại trí Xá-lợi-phất vọt thân lên không trung thực hiện mười tám phép biến hóa, trên thân phát ra ngàn ánh sáng mặt trời rực rỡ mà chẳng ngăn che nhau. Bên dưới thân phát ra ngàn vầng trăng như trăng thu tròn vành vạnh khả ái. Tôn giả tạo mười tám phép biến hóa rồi bay đến đại hội.

Tôn giả Đại Mục-kiền-liên vọt thân lên hư không, hóa làm tám vạn bốn ngàn tòa Sư tử. Mỗi con sư tử đều nhắm mắt phủ phục dưới đất trắng như núi Tuyết. Tôn giả Đại Mục-kiền-liên ngồi trên lưng sư tử ấy tạo mười tám phép biến hóa mà đi đến đại hội.

Tôn giả Ưu-ba-ly vọt thân lên hư không, ở trong hư không trải tọa cụ, ngồi kiết già, nhập vào Tam-muội Từ. Các lỗ chân lông của thân Tôn giả tỏa ra ánh sáng vàng ròng. Tôn giả tạo mười tám phép biến hóa mà đi đến đại hội.

Tôn giả Đại Ca-chiên-diên vọt thân lên không trung, hóa làm

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

mười lăm vị Ma-hê-thủ-la. Mỗi Thiên tử cỡi một con trâu chúa mà trên đầu nó mọc ra hoa. Tôn giả Đại Ca-chiên-diên ngồi trên tòa hoa này tạo mười tám phép biến hóa, bay đến đại hội.

Tôn giả Tu-bồ-đề vọt thân lên hư không, biến mất trong vùng tối, chỉ nghe tiếng nói, nói kệ như vậy:

*Tánh Chân như mọi pháp
Không ngã, không chúng sinh
Cũng không tướng dâm dục
Giáo hóa ai tu hành?
Các pháp vốn không tính
Cũng không tướng tên gọi
Ái nhiễm nên khởi dục
Giáo hóa ai tu hành?*

Nói kệ đó rồi, Tôn giả tạo mười tám phép biến hóa, bay đến đại hội.

Tôn giả A-na-luật vọt thân lên hư không hóa ra một vạn Phạm vương, tạo các cung điện Phạm, Tỳ-kheo ngồi bên trong tạo mười tám phép biến hóa, bay đến đại hội. Tôn giả La-hầu-la và Tôn giả Nan-đà, hai Tỳ-kheo vọt thân lên hư không hóa làm ngôi lầu báu, Tỳ-kheo ngồi bên trong nhập vào thiền định sâu xa, tạo mười tám phép biến hóa bay đến đại hội. Như vậy một ngàn hai trăm năm mươi vị Tỳ-kheo đều thị hiện biến hóa khác thường, cũng thực hiện mười tám phép thần thông, bay đến đại hội.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn đem theo một mình Tôn giả A-nan vai mang tọạ cụ, tay cầm gáo múc nước tắm. Đức Thế Tôn đi trước, A-nan theo sau. Từ trong bình bát của Đức Phật có sáu đóa hoa sen. Mỗi hoa sen đều phóng ra ánh sáng màu vàng, chiếu soi nước Xá-vệ thành toàn một màu vàng. Trong gáo múc nước tắm có lá cờ lớn bằng vàng, đầu lá cờ vàng ấy có năm trăm luồng ánh sáng. Mỗi luồng ánh sáng hóa ra một ngàn vị Hóa Phật đầy đủ ba mươi hai tướng tốt, bước chân lên hư không, bay đến đại hội. Vua Ba-tư-nặc và các đại chúng tung hoa, đốt hương, đánh lễ Đức Phật. Hàng trăm ngàn âm nhạc cõi trời chẳng đánh tự trời lên ca ngợi vô lượng công đức của Như Lai. Vua Ba-tư-nặc quỳ gối, chắp tay khuyến thỉnh Đức Như Lai hóa độ dâm nữ. Đức Phật ngồi trên tòa hoa vì các đại

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

chúng, lược nói về khổ, không, vô thường... các Ba-la-mật. Các dâm nữ chẳng nhận sự giáo hóa. Trong số ấy, có một dâm nữ tên là Khải Ái bảo các dâm nữ rằng:

–Sa-môn Cù-đàm bản tánh vô dục, người ta nói, ông chẳng phải là đàn ông nên ở trong chúng diển nói khổ, không... chê bai dục là bất tịnh. Nếu ông ấy có thân phần đầy đủ thì ở trong đại chúng nên bỏ xấu hổ như bọn Ni-kiền Tử, bày thân ra cho chúng ta xem xét. Nếu ông có tướng này thì chúng ta chịu quy phục làm đệ tử ông ấy. Nếu không có tướng này nói bất tịnh là hư dối. Người không có căn này, tính vốn vô dục thì sao chẳng nói dục là bất tịnh.

Khi nói lời đó, Như Lai hóa làm một con voi như con voi báu của Chuyển luân thánh vương. Giữa hai chân voi mọc ra một đóa hoa trắng giống như căn vật của voi, dần dần dài chổng đất. Các dâm nữ thấy rồi vui mừng cười lớn, đều nói với nhau rằng: “Sa-môn giỏi huyền thuật mới hóa làm cái của này.” Đức Phật lại hóa làm hình dáng một ngựa chúa bày ra “mã vương tàng” như ống lưu ly thông xuống đến gối. Các dâm nữ thấy rồi thì chúng cho là huyền hóa. Phu nhân Mạt-lợi thấy hóa tướng này thì bạch với các vị Tỳ-kheo-ni và các Ưu-bà-di rằng:

–Chúng ta, những người nữ, nên đều lui trở về đi! Lời nói của bọn dâm nữ chẳng nên nghe ngóng! Đức Thế Tôn đại Từ, nay muốn hóa độ chúng nhất định còn làm nhiều biến hóa dị thường nữa. Chúng ta nên tránh, lễ Phật mà lui thôi!

Đức Phật bảo A-nan rằng:

–Ông hãy bảo vua Ba-tư-nặc và các Tỳ-kheo đều tự đi chơi đi!

Vua Ba-tư-nặc bạch các Đại đức rằng:

–Đức Như Lai đại Từ muốn giáo hóa dâm nữ, nay tất cả chúng ta nên đi chỗ khác.

Nói lời đó xong, vua lui bước mà đi, chỉ còn một ngàn hai trăm năm mươi Tỳ-kheo đứng hầu sau Đức Phật. Đức Phật bảo Tôn giả Kiều-trần-như:

–Hãy đem đồ chúng của ông vào trong rừng mà kinh hành!

Năm trăm vị Tỳ-kheo do Tôn giả Đại trí Xá-lợi-phất đứng đầu còn đứng chấp tay hầu bên trái, bên phải Đức Phật. Đức Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Ông cũng tùy ý cùng với các luận sư luận giảng những điều cần yếu!

Năm trăm vị Tỳ-kheo theo sau Tôn giả Xá-lợi-phất vào trong rừng hoa, vì vua Ba-tư-nặc, lại nói bốn Đế, chỉ còn Tôn giả A-nan ở lại. Đức Phật bảo Tôn giả A-nan rằng:

–Ông để lại tọa cụ cho ta! Rồi ông cũng nên đi!

Nói lời đó xong, lúc đó Đức Thế Tôn một mình đi đến chỗ dâm nữ. Lúc đó, các dâm nữ thấy Đức Phật còn một mình thì lớn tiếng cười bạch rằng:

–Thưa Sa-môn! Ông có nam căn không vậy?

Đức Phật nói rằng:

–Ta đầy đủ nam thân, là đại trượng phu.

Các dâm nữ nghe rồi che miệng mà cười. Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn trải tọa cụ. Thần đất Kim cang hóa làm cái giường vàng, bảy báu làm chân giường ở bên dưới tọa cụ. Đức Phật ngồi trên giường vàng tọa cụ ấy, xếp áo tăng-già-lê, vạch tăng-kỳ-chi, bày chữ vạn ở ngực cho dâm nữ nhìn thấy. Các dâm nữ nhìn thấy chữ như trăm ngàn nam tử mạnh mẽ, tướng người lạ lùng rất vừa lòng họ. Đức Phật lại vạch Nê-hoàn-tăng, họ thấy thân thể Đức Phật hầu hết đều đầy đặn, có ánh sáng màu vàng giống như ngàn mặt trời. Các dâm nữ thấy rồi đều nói rằng, ông Cù-đàm là người không có thân căn. Đức Phật nghe lời này thì như phép mã vương dần dần xuất hiện. Khi mới xuất hiện giống như thân căn của đứa trẻ tám tuổi. Dần dần lớn lên như hình dạng của người thiếu niên. Các dâm nữ thấy rồi đều vui mừng. Mã âm tàng dần dần lớn lên như tràng hoa sen. Trong mỗi tầng có trăm ức hoa sen. Mỗi hoa sen có trăm ức màu sắc báu. Trong mỗi màu sắc có trăm ức vị Hóa Phật. Mỗi vị Hóa Phật có trăm ức Bồ-tát và vô lượng đại chúng làm thị giả. Các vị hóa Phật khác miệng đồng lời, chê trách tội lỗi ác dục của các dâm nữ mà nói kệ rằng:

*Nếu có các nam tử
Tuổi mười sáu, mười lăm
Cường tráng nhiều sức lực
Nhiều như cát sông Hằng
Đem cung cấp dâm nữ*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Giây lát chẳng thỏa lòng.

Các cô gái nghe lời này xong, lòng vô cùng xấu hổ, áo nã, ngã lăn ra đất, giơ tay vỗ đầu mà nói rằng:

–Than ôi! Vì ái dục mới khiến cho các Đức Phật nói lên việc thế này! Chúng ta mang tâm ác, đả nhiễm ái dục như uest, chẳng biết là khổ nạn mới khiến cho các Đức Phật nghe sự tệ ác như thế này, giống như lửa mạnh thiêu đốt chúng ta.

Khi nói lời đó, họ thấy trong hư không, tất cả các vị Hóa Phật vì tất cả các dâm nữ nói về phép quán Bất tịnh. Đó là chín tướng, mười tướng, ba mươi tướng và phép quán hơi thở. Các cô gái nghe nói pháp quán Bất tịnh thì ưa thích pháp, ưa thiền định, chẳng muốn ái dục nữa.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn thu ánh sáng nơi thân lại, ngồi ngay ngắn trên giường vàng. Đại chúng vân tập trở lại chỗ Đức Phật. Vua Ba-tư-nặc bạch rằng:

–Bạch Thế Tôn! Đức Như Lai ra đời đem lại nhiều lợi ích mới ở chỗ này hiện ánh sáng lớn, huống là vô lượng công đức ở những phần thân khác. Tất cả chư Thiên ở trong hư không, cũng ngợi khen trăm ngàn phạm hạnh của Đức Như Lai. Phạm hạnh Như Lai mới được như thế này, “mã âm tàng” thù thắng lặn mất không xứ sở, hiển bày ra hoa vàng với vô số vị Hóa Phật. Đó là phước báo công đức cao vời của việc trì giới.

Những cô gái nghe lời nói này rồi, bốn ngàn cô gái phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, hai ngàn người xa trần lia cấu được Pháp nhãn thanh tịnh, hai ngàn người vào đời vị lai qua mười hai kiếp lần lượt sẽ được đạo Bích-chi-phật.

Ông trưởng giả Như Lư Đạt thấy Đức Phật thị hiện hóa độ những cô gái ác ma, khen rằng:

–Hay thay! Hay thay! Đức Như Lai, xưa phá quân ma Ba-tuần, nay hóa độ những cô gái, cùng với việc xưa không khác.

Khi tướng này hiện thì vô lượng chư Thiên phát tâm Bồ-đề. Những tướng sĩ mà vua Ba-tư-nặc đem theo, có năm trăm người cầu Phật xuất gia thì râu tóc tự rụng, áo đang mặc trên thân biến thành áo ca-sa, ngay tức thời được đạo A-la-hán. Lúc đó, đại chúng thấy được mã âm tàng, lòng hoan hỷ, trừ được tội sinh tử năm mươi ức

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

kiếp, họ đánh lễ Đức Phật, lui ra. Đức Phật bảo A-nan rằng:

–Lúc trước, ta an cư vào mùa hạ, nước Ba-la-nại có một lầu bán đêm, trên lầu có cô gái tên là Diệu Ý. Ngày xưa, đối với Phật nàng có nhân duyên sâu nặng. Ta cùng với Nan-đà và ông đi đến nhà đêm nữ này, ngày ngày khát thực. Cô gái này đối với ta chẳng từng cung kính mà đối với Nan-đà lại sinh tâm ái nhiễm. Đã qua bảy ngày, lòng cô gái nghĩ rằng: “Sa-môn Cù-đàm nếu có thể sai Nan-đà hay A-nan đến thì ta nguyện rằng, ta sẽ đem đủ thứ cúng dường cho Sa-môn.”

Đức Phật bảo A-nan và Nan-đà rằng:

–Các ông từ ngày hôm nay chớ đi đến thôn đó nữa!

Đức Thế Tôn một mình cầm bát mà đi. Đức Thế Tôn đến chỗ lầu có người con gái, từ một ngày đến ba ngày phóng ra ánh sáng màu vàng giáo hóa những trời, người, nhưng cô gái này chẳng giác ngộ. Ngày hôm sau, Đức Thế Tôn lại đem theo A-nan và Nan-đà, đi đến dưới lầu. Đêm nữ ái kính hai vị Tỳ-kheo nên từ xa đem mọi thứ hoa tung xuống Đức Phật và hai vị Tỳ-kheo. Tôn giả A-nan bảo rằng:

–Người nên đánh lễ Đức Phật.

Cô gái yêu kính A-nan nên liền đánh lễ. Bấy giờ, Đức Thế Tôn hóa ra ba thiếu niên tuổi đều mười lăm, diện mạo tuấn tú hơn tất cả mọi người ở thế gian. Người con gái này thấy rồi, thân tâm hoan hỷ, vì những hóa niên thiếu, năm vóc gieo xuống đất, kính lễ các thiếu niên mà bạch rằng:

–Thưa trưởng phu! Nay nhà này của tôi như cõi trời Công đức, phước lực tự tại, các vật báu trang nghiêm. Tôi nay đem thân này cùng với nô tỳ dâng lên trưởng phu có thể đủ nâng khăn sửa túi cho chàng. Nếu chàng có thể đoái hoài thu nạp theo ý nguyện của tôi thì tất cả tôi đều cung cấp cho chàng không gì luyến tiếc.

Nói lời đó rồi, chưa kịp hết bữa ăn, người con gái đã đến gần thưa rằng:

–Thưa trưởng phu! Nguyện xin thỏa ý của tôi!

Hóa nhân đồng ý, theo sở dục của mình, cô gái đã cận kề rồi, một ngày một đêm lòng chẳng chán mệt. Khi đến hai ngày, tâm ái dứt dần, đến ngày thứ ba thì người con gái bạch rằng:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Trượng phu nên dậy ăn uống!

Hóa nhân liền dậy nhưng quán quít chẳng thôi. Người con gái sinh chán chường hối tiếc nói rằng:

–Người trượng phu khác thường mới như vậy!

Hóa nhân bảo rằng:

–Phép đời trước của ta, phạm cùng con gái thông giao phải qua mười hai ngày mới ngưng nghỉ!

Người con gái nghe lời nói này như người mắc nghẹn, nhả ra chẳng được, nuốt vào chẳng xong, thân thể đau khổ như bị chà giã. Đến bốn ngày thì như bị xe nghiền, đến ngày thứ năm thì như hòn sắt vào thân thể, sang ngày thứ sáu thì mọi chi tiết đều đau như tên bắn vào tim. Cô gái nghĩ rằng: “Ta nghe người ta nói, con vua Tịnh Phạn ở thành Ca-tỳ-la-vệ, thân màu vàng tía với ba mươi hai tướng tốt, thương xót kẻ mù tối, cứu tế người khổ sở, luôn ở thành này, thường làm phước khánh, phóng ra ánh sáng màu vàng, cứu giúp tất cả mọi người. Hôm nay tại sao ngài chẳng đến cứu ta.” Nghĩ thế rồi, nàng áo nảo tự trách rằng: “Ta từ ngày hôm nay cho đến trọn đời, nhất định chẳng tham sắc dục nữa! Ta thà cùng với cọp, sói, sư tử, ác thú ở chung một hang chẳng tham sắc dục, chịu sự khổ não này.” Nói lời đó xong, nàng trở dậy ăn uống, đi, ngồi chung đưng mà không thể đòi hỏi gì được nữa. Hóa nhân cũng nổi giận la lên rằng: “Này ma nữ tệ ác! Người đã phế bỏ sự nghiệp của ta! Ta nay chung với người giao hợp thân thể một chỗ, chẳng bằng như chết sớm! Nếu cha mẹ, bà con đến tìm thì ta biết trốn vào đâu? Ta thà chết đi, chẳng cam chịu nhục!” Cô gái nói: “Này đồ tệ ác! Ta chẳng cần! Người muốn chết thì tùy ý.” Khi ấy, hóa nhân lấy dao đâm vào cổ, máu chảy lênh láng bôi bẩn thân thể cô gái, lăn lộn dưới đất. Cô gái chẳng thể tự kiểm chế, cũng chẳng tránh khỏi. Thân chết qua hai ngày, xanh sinh thối đen, ba ngày thì trương phình lên, bốn ngày thì tan rữa ra với nước đại, tiểu tiện và các ác trùng, vung vãi những máu, mủ... trây trét giàn giụa thân cô gái. Cô gái rất chán ghét mà chẳng được thoát khỏi. Đến ngày thứ năm thì da thịt rã dần, đến ngày thứ sáu thì thịt đều rơi ra hết, đến ngày thứ bảy thì chỉ có bộ xương thối mà như keo như sơn dán chặt vào

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thân cô gái. Cô gái phát thề nguyện rằng: “Nếu các Thiên thần cùng với Tiên nhân, con vua Tịnh Phạn, có thể miễn khổ cho tôi thì tôi đem tất cả trân bảo của nhà này để dâng cúng hết!” Khi cô gái khởi ý niệm đó thì Đức Phật đem Tôn giả A-nan và Nan-đà đi theo. Ở trước có Đế Thích bưng lò hương báu, đốt hương thơm vô giá. Ở sau có Phạm vương nâng lọng báu lớn. Vô lượng chư Thiên tấu lên kỹ nhạc cõi trời. Đức Phật phóng ra ánh sáng chiếu soi trời đất. Tất cả đại chúng đều thấy Đức Như Lai đi đến lầu của người con gái này. Người con gái thấy Đức Phật, lòng rất xấu hổ, không chỗ che giấu bộ xương, nàng lấy những miếng vải trắng và mọi thứ hương thơm nhiều không lường, gói bọc bộ xương thối, nhưng mùi thối vẫn như cũ, chẳng thể che giấu. Người con gái thấy Đức Thế Tôn, nàng đánh lễ. Do xấu hổ nên thân ánh lên trên xương, xương thối bỗng nhiên ở trên lưng người con gái. Người con gái vô cùng xấu hổ, rơi nước mắt mà nói rằng:

–Đức Như Lai công đức từ bi không lường! Nếu có thể giúp con lìa khỏi sự khổ này thì con nguyện làm đệ tử, lòng nhất định chẳng thoái lui!

Do thần lực của Đức Phật nên bộ xương thối biến mất. Người con gái vô cùng vui mừng, đánh lễ Đức Phật mà bạch rằng:

–Bạch Thế Tôn! Hôm nay, con đem tất cả đồ trân quý cúng dường Đức Phật!

Đức Phật vì người con gái chú nguyện bằng Phạm âm lưu loát. Cô gái nghe lời chú nguyện, lòng rất vui mừng, tức thời được đạo Tu-đà-hoàn. Năm trăm người hầu nữ nghe âm thanh của Đức Phật đều phát tâm cầu đạo Vô thượng Bồ-đề. Vô lượng Phạm chúng thấy thần biến của Đức Phật liền đạt được pháp Nhẫn vô sinh. Những Thiên tử của Đế Thích dẫn theo thì có người phát tâm Bồ-đề, có người được quả A-na-hàm.

Đức Phật bảo Tôn giả A-nan rằng:

–Trước đây, khi ta mới thành đạo ở bên dòng sông Hy-liên cạnh thành Già-gia, có năm người Ni-kiền. Người Ni-kiền thứ nhất tên là Tát-xà-đa với năm trăm đồ chúng. Bốn người khác đều có hai trăm năm mươi đệ tử. Các người Ni-kiền đều tự xưng là đắc đạo. Họ đến chỗ của ta, dùng nam căn quán quanh thân bảy vòng. Đến chỗ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

của ta, họ trải cỏ mà ngồi rồi nói rằng: “Này ông Cù-đàm! Ta vô dục nên được thành tựu tướng Phạm hạnh, nam căn của ta mới có thể như thế này, như trời Tự tại. Ta có Thần thông hơn hẳn Sa-môn trăm ngàn vạn lần. Sa-môn làm một, ta làm hai!”

Tức thời ở trong đất, hóa làm một cây lớn, rồi dùng thân căn của mình quấn quanh cây đến bảy vòng, khiến cho cây mây mù như hơi khí của vua rỗng. Rồi hấn giơ tay lớn tiếng kêu lên rằng: “Này ông Cù-đàm! Việc tướng Phạm hạnh của ta chứng nghiệm như thế này! Ông tự xưng là nam tử, nói là đại trượng phu thì lấy gì làm chứng đây?”

Bấy giờ, Đức Thế Tôn hóa làm cái cùm báu, hai đầu cùm báu có mười bốn hạt ngọc. Mỗi hạt ngọc sáng có một ngàn ánh sáng. Mỗi ánh sáng hóa thành hóa Phật tạo ra mười tám phép biến hóa đứng giữa hư không. Đức Thế Tôn hiện hóa, đứng lộn ngược trong hư không, chân ở trên cùm. Hai chân Đức Phật hiện ra một ngàn hoa sen. Mỗi hoa sen có vạn ức ánh sáng. Trong mỗi ánh sáng có trăm ức đài báu. Trong mỗi đài báu có vô số vị Hóa Phật. Mỗi một vị hóa Phật đều thu một chân giống như ống lưu ly khiến cho chân biến mất. Tất cả các vị Hóa Phật và đức Thích-ca Văn đều treo một chân, đứng lộn ngược trong hư không. Chỉ có các Ni-kiền là thấy Đức Phật đứng lộn ngược, còn vô lượng trời, rồng, tám bộ quỷ thần thì thấy Đức Phật Thế Tôn an tọa nơi giảng đường, diễn bày đại pháp, đó là pháp vô tướng, vô ngã... Ở trong hư không có tiếng bảo các Ni-kiền rằng: “Đức Phật đã làm một, người hãy làm hai đi!” Các Ni-kiền liền tự ném mình vọt lên, bám lấy cành cây, ôm cây mà đứng. Dù cho dùng hết pháp thuật Ni-kiền, họ chẳng thể đứng lộn ngược.

Thần cây hiện thân, dùng tay tát tai chúng và mắng rằng: “Này mấy người điên! Các người loài trùng nhỏ mà dám cùng với vua thú sư tử đánh nhau. Người dám kêu lớn, nếu Phật làm một, ta sẽ làm hai, Đức Phật nay đã trụ ở đại thần thông lực, sao người chẳng làm được gì cả?”

Thần cây mắng rồi, thần đất cứng chắc liền từ dưới đất hiện ra đứng giữa hư không, dùng khóa sắt lớn khóa chân Ni-kiền treo ngược trong hư không, có năm quỷ Dạ-xoa dùng gậy đánh đập. Ni-kiền đau quá tự kéo rơi xuống đất. Trong thời gian chưa đến đất, có

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

một Ni-kiền xưng lên “Nam-mô Phật”, Đức Thế Tôn đưa tay tiếp lấy Ni-kiền, khiến cho thân hấn chẳng đau đớn. Các Ni-kiền đã đến đất rồi thì lòng ganh ghét chẳng thôi nên nói với thần đất rằng: “Ông không lòng từ, thiên vị ông Cù-đàm. Ông phạm tội đời trước nên chịu thân Dạ-xoa ở dưới đất này. Ngày nay lại không từ ái đều khắp, chỉ vì ông Cù-đàm mà làm khốn khổ chúng tôi!”

Thần sông Hằng bay đến trụ giữa hư không, tay cầm đá lớn bảo rằng: “Này Ni-kiền! Người như người si dại, ăn uống phân trâu, tro đá bôi đầu khiến cho tóc rụng rơi, trần truồng không xấu hổ, giống như lừa, ngựa, cũng như con rồng nghèo khốn chẳng thể thấm nhuần lợi ích gì. Đức Như Lai là mặt trời Phật chiếu soi khắp tất cả, người hôm nay sao còn đem tấm thân đen tối mà tranh sáng cùng vầng mặt trời?”

Khi ấy, thần sông nói lời đó rồi, khuyến thỉnh Đức Thế Tôn thu phục các Ni-kiền.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo các Ni-kiền rằng:

–Các người chẳng biết nam căn của Như Lai. Nếu ai muốn thấy thì tùy ý quan sát đi! Như Lai nhiều kiếp tu hành phạm hạnh, lúc tại gia không có tướng tà dục, lòng chẳng nhiễm lụy nên được phước báo này, giống như con ngựa báu ẩn hiện không thường. Nay ta vì các người sẽ hiện một phần nhỏ của nam căn.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn từ trên hư không xuống, liền hóa ra bốn dòng nước ở trên mặt đất, giống như bốn biển lớn. Trong bốn biển có núi Tu-di, Đức Phật ở dưới núi, thân nằm giữa ngay ngắn, phóng ra ánh sáng màu vàng. Ánh sáng ấy rực rỡ chói mắt chư Thiên, rồi từ từ hiện ra “mã âm tàng” quán quanh núi bảy vòng, như hoa sen vàng từng hoa từng hoa tiếp theo nhau lên đến cõi Phạm thế. Từ thân Đức Phật hiện ra một ức vô số hoa sen bằng nhiều châu báu, giống như lá cờ hoa che phủ mã âm tàng. Cờ hoa sen này có mười ức tầng. Mỗi tầng có trăm ngàn vô lượng vị Hóa Phật. Mỗi vị Hóa Phật có trăm ức Bồ-tát và vô số Tỳ-kheo làm thị giả. Các vị Hóa Phật phóng ra ánh sáng soi chiếu các cõi khắp mười phương. Các Ni-kiền thấy rồi, rất kính sợ, lòng khuất phục, nói rằng: “Tướng phạm hạnh của Đức Phật đến như thế này thì chẳng thể nghĩ bàn! Hình dáng chẳng xấu xí giống như hoa sen. Con xin đánh lễ biển công đức Phật! Trí Phật vô

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

biên chẳng thể cùng tận! Xin Đức Phật nhận sự sám hối của con, cứu giúp chúng con!” Nói lời nói này xong thì năm trăm Ni-kiền chấp tay, vòng tay, quỳ gối sát đất, cầu Đức Phật xin được xuất gia. Đức Phật dạy rằng:

–Thiện lai Tỳ-kheo!

Đức Phật bảo Tôn giả Ca-diếp chuẩn bị y phục cho họ. Ca-diếp lúc ấy, đến chỗ Tiên nhân bảo các vị Đại tiên rằng:

–Ngày nay, Đức Thế Tôn hàng phục các Ni-kiền, xin Tiên sĩ bố thí cho một ít quần áo!

Các Tiên nhân chọn lấy vỏ cây tốt, lá cây Đa-la, cắt may làm áo. Thầy của các Tiên nhân tên là Quang Mục chấp tay, vòng tay bảo các đệ tử rằng:

–Đức Phật phước đức vô lượng, thệ nguyện rộng lớn khắp cùng, mới giáo hóa những người tà kiến này! Ta phải chuẩn bị quần áo cung cấp cho những kẻ trần truồng. Họ cũng kính ngời Phật bảo, đáng được thoát khỏi các khổ.

Nói lời này xong, họ theo sau Tôn giả Ca-diếp đến chỗ Đức Thế Tôn. Năm trăm Tiên nhân thấy đài hoa sen từ thân Đức Phật hiện ra như các hoa sen vây quanh núi Tu-di, lên đến cõi Phạm thế. Những tiên nhân thấy việc này rồi, vui mừng chấp tay kính lễ Đức Thế Tôn. Quan sát kỹ Đức Thế Tôn, mắt chẳng tạm rời, thấy ánh sáng tướng Bạch hào vùng chân mày của Đức Phật uyển chuyển xoáy về bên phải và thấy tất cả mọi tướng của thân Đức Phật, họ suy nghĩ: “Tướng này tốt, nhất định từ đời trước Ngài không lệ thuộc, không chấp thủ, không Ngã, không tạo tác, không tâm, không thức, không người, không vật, không cho, không nhận... Đàn-na ba-la-mật thanh tịnh mà sinh ra. Tướng ấy cũng do Đại trí tuệ Bát-nhã ba-la-mật Nhất thiết bình đẳng vô tướng sinh ra.” Khi tư duy nghĩa đó xong, chư vị liền chứng được Pháp nhãn vô sinh, năm trăm Ni-kiền mặc Tăng-già-lê đánh lễ Phật, khoảnh khắc chưa ngẩng đầu lên, tức thời đã được đạo A-la-hán với ba Minh, sáu Thông đủ tám Giải thoát. Mỗi Ni-kiền thệ nguyện sẽ độ năm trăm Ni-kiền. Khi tướng này hiện, vô lượng chúng trời, rồng, Dạ-xoa thấy quả báo phạm hạnh thanh tịnh của Đức Phật, thân tâm hoan hỷ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đức Phật bảo A-nan rằng:

–Sau khi Phật diệt độ, chúng trời, rồng, chúng Dạ-xoa, chúng Sa-môn, chúng Bà-la-môn... có hỏi Đức Thế Tôn thuở đời quá khứ, thanh tịnh vô dục, tu những phạm hạnh được quả báo gì? Thì ông phải đáp rằng, Đức Phật có tướng Mã vương tàng, cùng với thân bằng phẳng, bảy chỗ đầy đặn như đồ kim cương, trong ngoài đều thanh tịnh. Vì hóa độ chúng sinh nên xuất hiện tướng này: Ánh sáng hóa Phật, mây hoa sen vi diệu... số ấy không lường. Thân như thế này được sinh ra từ vô số đời vô nhiễm yên ổn thọ trì hoàn hảo giới, tuệ, Thi-la ba-la-mật.

Đức Phật bảo A-nan:

–Sau khi Phật diệt độ, những đệ tử của Phật, nếu muốn quán tướng mã âm tàng của Như Lai, phải quán tướng như thế. Người quán như vậy gọi là chánh quán, nếu quán khác đi gọi là tà quán. Sau khi Phật diệt độ, các đệ tử của Phật, nếu có người giữ chánh niệm tư duy tướng phạm hạnh của Phật, ánh sáng của hóa Phật thì thường ở trong mơ, được thấy các Đức Phật mười phương. Người này đời đời luôn tu phạm hạnh, tiêu trừ tội sinh tử trong hai mươi vạn kiếp.

Khi Phật nói tướng này, tám ngàn Dạ-xoa trong chúng Dạ-xoa, thân tâm hoan hỷ, khen ngợi đức hạnh không lường của Đức Như Lai và liền phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

